

Bản án số: 13/2022/HS-ST  
Ngày 23/02/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Lê Thanh Nghị

2. Ông: Nguyễn Văn Hồng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Bà: Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 20/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08 /2022/QĐXXST-HS ngày 09/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1992 tại: xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm X, xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Nguyễn Văn C. Sinh năm: 1958. Con bà: Trần Thị T. Sinh năm: 1960. Cả bố và mẹ đều là lao động tự do và trú quán tại xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Tăng Thị Q. Sinh năm: 1997. Nghề nghiệp: Y tá. Trú quán: xóm X, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Con: 01 đứa, sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An từ ngày 17/12/2021 cho đến nay (*Có mặt*).

***\* Bị hại:*** Cty TNHH X.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn V; Sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Kỹ sư bảo dưỡng; trú tại: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt*).

***\* Người chứng kiến:*** Võ Anh T, sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Bảo vệ; trú tại: xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. (*có mặt*)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình làm việc tại xưởng đúc, bộ phận luyện thép của công ty TNHH X (gọi tắt là Công ty X), Nguyễn Văn T biết được có bao tải đựng các đoạn dây cáp điện lõi đồng phế liệu đã được cất giấu ở trên sân thượng của trạm biến áp 35KV, nên nảy sinh ý định lấy trộm. Vào một ngày giữa tháng 11 năm 2020, trong khi đi kiểm tra động cơ của xưởng ở trên sân thượng trạm biến áp 35KV, Nguyễn Văn T rút ra 05 đoạn dây cáp điện lõi đồng trong bao tải màu vàng, rồi dùng một con dao tách hết toàn bộ lớp vỏ cao su bên ngoài, đồng thời dùng một chiếc kìm cộng lực cắt các lõi dây cáp điện bằng đồng thành các đoạn ngắn (Con dao và chiếc kìm cộng lực có sẵn ở đó), rồi dùng băng dính màu đen cuốn các lõi đồng thành 05 bó, bỏ vào túi đựng dụng cụ mang theo, rồi đưa xuống cất giấu dưới mương nước của bộ phận luyện thép. Đến ngày 30/11/2021, Nguyễn Văn T đưa các bó dây cáp điện lõi đồng từ mương nước về cất giấu trong tủ cá nhân tại phòng ký túc xá của mình trong Công ty X. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 10/12/2021, Nguyễn Văn T bỏ 05 bó dây cáp điện lõi đồng vào một chiếc ba lô vải, màu đen để mang ra ngoài tiêu thụ. Khi Nguyễn Văn T mang ba lô đựng dây cáp điện lõi đồng trộm cắp được ra đến chốt bảo vệ tại Cổng phía tây của Công ty X thì bị lực lượng Công an thị xã Kỳ Anh và bảo vệ Công ty phát hiện, thu giữ.

Tài sản mà Nguyễn Văn T trộm cắp của Công ty X là 64 đoạn lõi dây cáp bằng đồng. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của UBND thị xã Kỳ Anh thì số lõi dây cáp đồng mà Nguyễn Văn T trộm cắp có khối lượng 13,6kg, trị giá: 2.448.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 10/CT - VKS - TXKA ngày 18 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, Điểm i, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T mức án tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Thời giam thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; về trách nhiệm dân sự và hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô vải. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình

sự năm 2015; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện bị hại, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Quá trình làm việc tại xưởng đúc, bộ phận luyện thép của công ty X, Nguyễn Văn T biết được có bao tải đựng các đoạn dây cáp điện lõi đồng phế liệu đã được cắt ngắn ở trên sân thượng của trạm biến áp 35KV, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Một ngày giữa tháng 11 năm 2020, khi đi kiểm tra động cơ của xưởng ở trên sân thượng trạm biến áp 35KV, Nguyễn Văn T đã lấy trộm 13,6 kg lõi dây cáp đồng phế liệu, trị giá 2.448.000 đồng của Công ty X, rồi dùng dao tách vỏ, dùng kìm cắt ngắn đưa về phòng ký túc xá của mình cất giấu. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 10/12/2021, Nguyễn Văn T bỏ các lõi dây cáp đồng trộm cắp được vào trong ba lô đưa ra ngoài Công ty X để tiêu thụ, nhưng khi đi qua cổng của Công ty X thì Công an thị xã Kỳ Anh và bảo vệ Công ty phát hiện thu giữ.

Với hành vi nêu trên, nên Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của doanh nghiệp, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có bố tham gia kháng chiến được tặng huân huy chương kháng chiến, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều b, Điều i, Điều s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; luôn chấp hành đầy đủ mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; Đại diện theo ủy quyền cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bố đẻ và ông nội có công được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; như vậy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; phù hợp với Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Nên căn cứ Điều 65 - Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và xử bị cáo mức án khởi điểm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm.

\* *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7]. *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ 01 chiếc ba lô vải, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản, Công ty X (do anh Hoàng Văn V làm đại diện theo ủy quyền) yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường 1.000.000 đồng chi phí tìm kiếm tài sản. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại, nay anh Hoàng Văn V đại diện

theo ủy quyền của Công ty X không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, Điểm i, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. *Tuyên bố bị cáo*: Nguyễn Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06(*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Nhân Thành, Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02(*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về hình phạt bổ sung; trách nhiệm Dân sự*: Không.

4. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô vải màu đen, có hai quai đeo. Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022.

5. *Về án phí*: Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã Nhân Thành, huyện Yên Thành  
tỉnh Nghệ An.
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hương**